

XÂY DỰNG HỆ GIÁ TRỊ LÃNH ĐẠO TRONG KỶ NGUYÊN MỚI

NGUYỄN THỊ HÀ*

Trong bối cảnh kỷ nguyên phát triển, việc xây dựng hệ giá trị lãnh đạo đáp ứng yêu cầu của sự bùng nổ công nghệ, trí tuệ nhân tạo và hội nhập quốc tế sâu rộng là việc làm cần thiết. Trên cơ sở phân tích lý luận và thực tiễn, bài viết xác định hệ giá trị lãnh đạo là tập hợp các chuẩn mực nền tảng chi phối tư tưởng và hành vi của người lãnh đạo. Từ đó, đề xuất cấu trúc hệ giá trị lãnh đạo bao gồm bốn nhóm cốt lõi: đạo đức, năng lực, bản lĩnh đổi mới và thượng tôn pháp luật. Đồng thời, các tiêu chuẩn “5 điểm cộng” và “6 dám” được nhấn mạnh như những thành tố tâm lý và hành vi then chốt để đội ngũ lãnh đạo đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước hùng cường.

Từ khóa: Hệ giá trị lãnh đạo; kỷ nguyên phát triển; trí tuệ nhân tạo; giá trị quốc gia.

In the new era of development, building a leadership value system that meets the demands of rapid technological and artificial intelligence advances, as well as deepening international integration, has become essential. Based on theoretical and practical analysis, the article defines a leadership value system as a set of fundamental standards that shape leaders' thinking and behavior. It then proposes a leadership value framework comprising four core dimensions: ethics, competence, capacity for innovation, and respect for the rule of law. In addition, the “five plus points” and “six dares” standards are emphasized as key psychological and behavioral attributes leaders need to meet the demands of building a strong and prosperous nation.

Keywords: Leadership value system; new era of development; artificial intelligence; national values.

NGÀY NHẬN: 23/3/2026 NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 18/8/2026 NGÀY DUYỆT ĐĂNG: 18/9/2026

Email: hant@apag.edu.vn

DOI: <https://doi.org/10.59394/qlnn.369.2026.1622>

1. Đặt vấn đề

Thế giới và Việt Nam đang trải qua thời kỳ với phát triển mạnh mẽ về khoa học, công nghệ, đặc biệt công nghệ thông tin đã tạo nền tảng, cơ sở cho những biến đổi sâu sắc về kinh tế - xã hội, trình độ dân trí được nâng cao, cơ cấu xã hội và với sự tham gia mạnh mẽ của các tầng lớp Nhân dân vào quản lý, lãnh đạo xã hội. Điều này đòi hỏi người lãnh đạo phải có một hệ giá trị chuẩn mực làm kim chỉ nam cho hành động của mình.

Trong Văn kiện Đại hội XIV của Đảng đã khẳng định tầm quan trọng của nhiệm vụ xây dựng các tiêu chí, cơ chế để lựa chọn cán bộ lãnh đạo “quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí cán bộ có bản lĩnh, năng lực nổi trội và triển vọng phát triển vào vị trí lãnh đạo, quản lý tốt, hội tụ đủ đức, đủ tài, đủ tâm, đủ tầm, đủ nhiệt huyết cách mạng vào các vị trí lãnh đạo, quản lý của hệ thống chính trị để gánh

* TS, Học viện Hành chính và Quản trị công

vác trọng trách lịch sử của đất nước” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2026, tr. 407). Đây vừa là yêu cầu vừa là định hướng cho việc xây dựng hệ giá trị chuẩn mực cho người lãnh đạo trong kỷ nguyên mới.

2. Cơ sở lý thuyết

Hệ giá trị lãnh đạo được hiểu là tập hợp những giá trị nền tảng chi phối tư tưởng, quyết định và hành vi của người lãnh đạo. Hệ giá trị này bao hàm các giá trị ở cấp độ lý luận thuần túy, cấp độ thực tiễn và cấp độ tổng hợp của hai cấp độ trên.

Lãnh đạo dựa trên giá trị bao gồm: việc thiết lập một bộ nguyên tắc chỉ đạo phản ánh các giá trị và niềm tin cốt lõi của tổ chức. Đối với các nhà lãnh đạo khu vực công cần thiết lập hệ giá trị của quốc gia, giá trị cốt lõi của khu vực công và hệ giá trị lãnh đạo khu vực công. Để có thể lãnh đạo dựa trên giá trị cần xây dựng được một hệ giá trị lãnh đạo làm tiêu chuẩn, chuẩn mực đối với người lãnh đạo.

Trong mỗi giai đoạn phát triển, hệ giá trị lãnh đạo được khẳng định trong các văn kiện của Đảng và thực tế lãnh đạo để đưa đất nước vượt qua các giai đoạn phát triển. Qua đó, tạo thành triết lý phát triển công cuộc lãnh đạo của Đảng mang đậm tính văn hóa, nhân văn và thực thi bởi pháp luật. Hệ giá trị lãnh đạo được thể hiện qua hai tầng giá trị, đó là:

Thứ nhất, hệ giá trị quốc gia ở Việt Nam “đã được thực hiện” (Mạnh Thắng & Nguyệt Minh, 25/11/2022), đây là giá trị cốt lõi, phản ánh giá trị chung của con người Việt Nam cũng là mục tiêu chung của cả quốc gia. Những giá trị này được kết tinh lâu đời, qua các thế hệ người dân Việt Nam được phát huy trong hiện tại và dẫn dắt tới tương lai, làm nền tảng, kim chỉ nam, định hướng, dẫn đường cho đất nước.

Qua lịch sử hào hùng của dân tộc đã phát triển và tạo ra những giá trị cao đẹp của cả Chân, Thiện, Mỹ trên mọi lĩnh vực của đời sống. Hệ giá trị con người Việt Nam đã được cô đọng trong chủ nghĩa nhân văn Hồ Chí

Minh (Phạm Minh Hạc, 2012). Một triết lý hành động đã đúc kết về hệ giá trị con người Việt Nam, bao gồm: (1) Các giá trị chung của loài người, như tính người, tình người - các giá trị cội nguồn. (2) Các giá trị chung của thế giới, khu vực như: hòa bình, an ninh, hợp tác, hữu nghị, không xâm phạm chủ quyền, độc lập dân tộc. (3) Các giá trị dân tộc, như, tinh thần dân tộc, lòng yêu nước, tinh thần cộng đồng... (4) Các giá trị cá thể, như: giá trị lao động, nhân nghĩa, trí tuệ, sáng tạo, trách nhiệm xã hội, các quyền con người, quyền công dân và thái độ đối với bản thân, với người khác, với công việc. (5) Các giá trị gia đình: yêu cha mẹ, anh chị em... (Phạm Minh Hạc, 2011). Hay 8 giá trị trong bối cảnh hiện nay: Hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ, công bằng, văn minh, phồn vinh, hạnh phúc. Các giá trị con người Việt Nam này là nguồn dữ liệu quan trọng để các cơ quan chức năng xây dựng các chuẩn mực giá trị con người Việt Nam trong thời đại mới (Mạnh Thắng & Nguyệt Minh, 25/11/2022).

Vấn đề phẩm chất, nhân cách con người đã được đề cập trong Văn kiện các kỳ đại hội Đảng nhưng phải đến Hội nghị Trung ương 9 (khóa XI) trên cơ sở tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) mới đề ra chủ trương về lãnh đạo xây dựng hệ giá trị con người Việt Nam với mục tiêu: “Hoàn thiện các chuẩn mực giá trị văn hóa và con người Việt Nam”. Những giá trị chuẩn mực con người Việt Nam hướng tới, đó là: tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, đạo đức, có ý thức tự trọng, tự chủ, sống và làm việc theo *Hiến pháp* và pháp luật; bảo vệ môi trường; đề cao trách nhiệm cá nhân đối với bản thân, gia đình và xã hội; đấu tranh phê phán, đẩy lùi cái xấu, cái ác; khẳng định, tôn vinh cái đúng, cái tốt đẹp, tích cực, cao thượng; nhân rộng các giá trị cao đẹp, nhân văn, có thể giới quan khoa học, hướng tới giá trị Chân - Thiện - Mỹ.

Văn kiện Đại hội XII của Đảng xác định nhiệm vụ: “Đúc kết và xây dựng hệ giá trị văn hóa và hệ giá trị chuẩn mực con người Việt

Nam thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2016, tr. 126 - 127). Văn kiện XIII của Đảng nhấn mạnh xây dựng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa và chuẩn mực con người Việt Nam trong thời kỳ mới, cụ thể: “Xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, gắn kết chặt chẽ, hài hòa giữa giá trị truyền thống và giá trị hiện đại” (Đảng Cộng sản Việt Nam 2021, tr. 47).

Trong khoa học quản lý, giá trị lãnh đạo bao gồm cả khía cạnh đạo đức (hướng đến xã hội, minh bạch, trung thực) và khía cạnh chức năng (hiệu suất, hiệu quả). Những giá trị này thể hiện tầm nhìn, đạo đức và văn hóa làm việc, là kim chỉ nam cho mọi chiến lược và hành động. Trong khu vực công, các nghiên cứu và hội thảo chuyên môn thường đề cập các giá trị, như: minh bạch, liêm chính, trách nhiệm, phục vụ và pháp quyền để xây dựng chính quyền hiệu lực, hiệu quả.

Trong bối cảnh hiện nay, giá trị lãnh đạo gắn liền với giá trị công vụ. Những nội dung thể hiện giá trị công vụ là thể chế công vụ tạo môi trường pháp lý khuyến khích con người và chủ thể trong nền công vụ thượng tôn pháp luật. Do đó, khung thể chế của nền công vụ ưu tú cần được thiết kế hướng đến những chuẩn mực ứng xử chung mang lại hiệu lực, hiệu quả (Nguyễn Quốc Sửu, 2024).

Thứ hai, hệ giá trị lãnh đạo trong kỷ nguyên mới.

Việt Nam đang bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên của những khát vọng hùng cường, thịnh vượng và chuyển mình mạnh mẽ. Bối cảnh này tạo ra những cơ hội để nhà lãnh đạo thể hiện tài năng lãnh đạo trước những yêu cầu của công cuộc đổi mới này. Theo Tổng Bí thư Tô Lâm, năm “điểm cộng” quan trọng, gồm có: (1) Tầm nhìn chiến lược quốc gia, giữ được tự chủ của đất nước; (2) Có năng lực lãnh đạo, chỉ huy ở quy mô quốc gia; (3) Có uy tín chính trị, liêm chính ở mức biểu tượng; (4) Có khả năng biến nghị quyết thành kết quả đo đếm được; (5) Có nội lực bền vững (bản lĩnh kiên định, ý chí dẻo dai, sức khỏe thể chất

và tinh thần mạnh mẽ để theo đuổi sứ mệnh đến cùng). Đây không những là tiêu chuẩn định hướng cho công tác nhân sự mà còn là định hình phong cách lãnh đạo trong kỷ nguyên mới, tạo nên mô hình lãnh đạo kiểu mới. Để xây dựng đội ngũ cán bộ có đủ năng lực và phẩm chất đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới, cần phải có các phẩm chất: (1) Có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức trong sáng, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đột phá vì lợi ích chung; hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân, luôn đặt lợi ích quốc gia, dân tộc, lợi ích của Nhân dân lên trên hết, trước hết. (2) Có bản lĩnh, quyết tâm cao, sẵn sàng hiến thân, hy sinh lợi ích cá nhân. Dám đi đầu, đổi mới, loại bỏ cái cũ, cái lạc hậu; khơi thông điểm nghẽn, giải quyết vướng mắc, ách tắc trong thực tiễn, mang lại hiệu quả cao trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ; giải quyết những vấn đề sai sót tồn đọng, kéo dài hoặc đột phá. (3) Có năng lực cụ thể, tổ chức thực hiện, đưa chủ trương chiến lược của Đảng vào thực tiễn từng ban, bộ, ngành, địa phương (chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, phát triển hạ tầng chiến lược, cải cách triệt để thủ tục hành chính...) (Tô Lâm, 2024). Khi các giá trị này hội tụ và bền chặt ở mỗi người lãnh đạo, đặc biệt là đội ngũ lãnh đạo chiến lược sẽ có “đủ tâm, đủ tầm, đủ bản lĩnh” để đưa đất nước ngày càng phát triển hùng cường và bền vững, trong kỷ nguyên mới.

Mặc dù chưa có văn bản nào khẳng định về hệ giá trị lãnh đạo, nhưng những định hướng về chuẩn mực đạo đức cách mạng và tiêu chuẩn lựa chọn cán bộ và phát triển cán bộ, cán bộ chiến lược xây dựng nên hệ giá trị lãnh đạo, làm kim chỉ nam hành động cho lãnh đạo các cấp. Trong Quy định số 144-QĐ/TW ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị nêu rõ chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới, gồm có: (1) Yêu nước, tôn trọng Nhân dân, tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc; (2)

Bản lĩnh, đổi mới, sáng tạo, hội nhập; (3) Cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư; (4) Đoàn kết, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm; (5) Gương mẫu, khiêm tốn, tu dưỡng rèn luyện, học tập suốt đời.

Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp chiến lược Quy định số 365-QĐ/TW ngày 30/8/2025 của Bộ Chính trị trong đó, bao gồm các nhóm tiêu chuẩn sau: (1) Về chính trị, tư tưởng; (2) Về phẩm chất đạo đức, lối sống và ý thức tổ chức kỷ luật; (3) Về trình độ năng lực; (4) Về uy tín và khả năng quy tụ, đoàn kết; (5) Về kết quả công tác; (6) Về sức khỏe, độ tuổi và kinh nghiệm. Các tiêu chuẩn này bảo đảm đủ các giá trị về: *Tâm, Tầm và Tài* của người lãnh đạo. Đây là cơ sở để xây dựng nên hệ giá trị lãnh đạo đáp ứng yêu cầu của giai đoạn đất nước bước vào kỷ nguyên mới.

3. Cấu trúc hệ giá trị lãnh đạo trong kỷ nguyên mới

Một là, giá trị đạo đức. Đây là nhóm nền tảng hình thành uy tín và tư cách của người lãnh đạo. Nhóm giá trị này gồm có: cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; tôn trọng và phục vụ Nhân dân; yêu thương, có lòng khoan dung và triết lý vì lợi ích chung; uy tín chính trị và sự liêm chính mẫu mực.

Hai là, giá trị năng lực (cốt lõi là “Tâm” và “Tài”). Bảo đảm hiệu quả thực thi công vụ và đáp ứng yêu cầu của kỷ nguyên mới, người lãnh đạo cần có: (1) Tầm nhìn chiến lược quốc gia (có khả năng định hướng quốc gia, giữ vững tính tự chủ độc lập chủ quyền, độc lập dân tộc trong bối cảnh hội nhập sâu rộng); (2) Năng lực thực thi (có khả năng “biến nghị quyết thành hành động có kết quả” - có khả năng cụ thể hóa chủ trương thành kết quả định lượng được; (3) Thúc đẩy chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và cải cách hành chính hiệu quả; (4) Trách nhiệm giải trình (minh bạch trong hành động, sẵn sàng chịu trách nhiệm trước pháp luật và xã hội); (5) Có uy tín quy tụ (khả năng đoàn kết, tập hợp sức mạnh tập thể để thực hiện sứ mệnh chung).

Ba là, giá trị bản lĩnh hành động và tư duy đổi mới. Đây là những giá trị đặc thù để nhận diện người lãnh đạo. Nhóm giá trị này gồm có: hệ giá trị “6 dám” (dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn thử thách và quyết liệt hành động vì lợi ích chung); hy sinh lợi ích cá nhân và có tư duy đột phá (dám dấn thân, quyết liệt loại bỏ cái cũ, lạc hậu, giải quyết các vấn đề sai sót tồn đọng hoặc những vấn đề mới chưa có tiền lệ); bản lĩnh kiên định, bền vững (thể hiện nội lực bền vững, ý chí dẻo dai và sức khỏe mạnh mẽ để theo đuổi sứ mệnh đến cùng).

Bốn là, giá trị công vụ và thượng tôn pháp luật. Đây là khung hành lang pháp lý để người lãnh đạo nghiêm túc tuân thủ và xây dựng một nền hành chính hiện đại. Nhóm này gồm: (1) Thượng tôn pháp luật (sống và làm việc theo *Hiến pháp* và pháp luật, xây dựng thể chế minh bạch để tạo dựng môi trường pháp lý rõ ràng, không lợi dụng “vùng xám” để trục lợi, ngăn ngừa lạm quyền); (2) Trách nhiệm giải trình (đề cao trách nhiệm cá nhân đối với bản thân, gia đình và xã hội; dám đấu tranh phê phán cái xấu, cái ác); (3) Phục vụ Nhân dân (luôn đặt lợi ích quốc gia, dân tộc và Nhân dân lên trên hết, trước hết; lấy sự hài lòng và lợi ích của người dân làm thước đo hiệu quả”.

4. Một số giải pháp xây dựng hệ giá trị lãnh đạo trong kỷ nguyên phát triển mới

Thứ nhất, hoàn thiện khung thể chế và kiến tạo môi trường pháp lý để tạo không gian cho người lãnh đạo phát huy được năng lực mà vẫn bảo đảm giá trị thượng tôn pháp luật trong thực thi công vụ. Khi khung pháp lý được thiết lập rõ ràng, đơn giản, dễ thực hiện đúng và nghiêm minh để không đẩy người quản lý, lãnh đạo vào “vùng xám” khi ban hành quyết định lãnh đạo. Thể chế phải được thiết kế hướng đến mục tiêu phục vụ người dân, xã hội và thúc đẩy sự phát triển quốc gia. Đặc biệt phải thiết lập được cán cân phân quyền mạnh mẽ, tạo sự chủ động về ngân sách; đồng thời, hoàn thiện cơ chế

trách nhiệm giải trình để ngăn ngừa việc làm dụng quyền lực.

Thứ hai, chuẩn hóa công tác nhân sự và tiêu chuẩn lãnh đạo nhằm bảo đảm lựa chọn đúng người và làm cơ sở để định hình phong cách lãnh đạo. Áp dụng tiêu chuẩn “5 điểm cộng” trong công tác nhân sự cấp cao: *tầm nhìn chiến lược; năng lực lãnh đạo quy mô quốc gia; uy tín chính trị và liêm chính mẫu mực; khả năng biến nghị quyết thành kết quả đo đếm được; nội lực bền vững*. Thực hiện nghiêm các quy định của Đảng về chuẩn mực đạo đức cách mạng và tiêu chuẩn chức danh cán bộ. Từ đó, luật hóa các quy định này để làm cơ sở đánh giá, tuyển chọn, bổ nhiệm và phát triển cán bộ. Đồng thời, cụ thể hóa tinh thần “6 dám” vào thực tiễn đánh giá và xây dựng nền hành chính hiện đại.

Thứ ba, tập trung vào năng lực thực thi và giải quyết “điểm nghẽn”, các giá trị lãnh đạo phải được khẳng định bằng các hành động thực tế. Các nhà lãnh đạo phải có khả năng đột phá vào các vấn đề mới, sẵn sàng dấn thân, khơi thông các “điểm nghẽn” và giải quyết các vướng mắc, ách tắc trong thực tiễn, ngay cả với những vấn đề chưa có tiền lệ hoặc quy định chồng chéo.

Thứ tư, đào tạo, tu dưỡng và rèn luyện cá nhân là những biện pháp chuyển biến về chất của người lãnh đạo để hình thành được những giá trị lãnh đạo trong kỷ nguyên mới. Người lãnh đạo phải gương mẫu, khiêm tốn, không ngừng tu dưỡng và học tập suốt đời để hoàn thiện cả về *Đức* và *Tài*. Đồng thời, kiên định nền tảng tư tưởng của Đảng là chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, giữ vững bản lĩnh chính trị, tuyệt đối trung thành với Đảng, Tổ quốc và đặt lợi ích của Nhân dân lên trên hết. Việc rèn luyện “nội lực bền vững” giúp người lãnh đạo có ý chí dẻo dai và sức khỏe mạnh mẽ để theo đuổi sứ mệnh đến cùng trong kỷ nguyên mới.

5. Kết luận

Xây dựng hệ giá trị lãnh đạo trong kỷ nguyên mới không chỉ là đổi mới về tư duy mà

là quá trình thực hiện chủ trương chiến lược đã được Đảng xác định. Vì vậy, đưa hệ giá trị vào thực thi sẽ góp phần nâng cao tính tiên phong, gương mẫu của đội ngũ cán bộ, tạo sự đồng thuận và động lực phát triển; đồng thời, củng cố niềm tin của Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng □

Tài liệu tham khảo:

- Mạnh Thắng & Minh Nguyệt (25/11/2022). *Bài 1: Đồng thuận xây dựng hệ giá trị quốc gia*. <https://ct.qdnd.vn/van-hoa-xa-hoi/bai-1-dong-thuan-xay-dung-he-gia-tri-quoc-gia-528428>
- Mạnh Thắng & Minh Nguyệt (04/12/2022). *Bài 2: Các hệ giá trị văn hóa dẫn đạo*. <https://ct.qdnd.vn/van-hoa-xa-hoi/bai-2-can-he-gia-tri-van-hoa-dan-dao-528440>
- Đảng Cộng sản Việt Nam (2016). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*. Văn phòng Trung ương Đảng, tr. 126 - 127.
- Đảng Cộng sản Việt Nam (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII (Tập I)*. Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, tr. 147.
- Đảng Cộng sản Việt Nam (2026). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV (Tập II)*. Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, tr. 407.
- Hội đồng Lý luận Trung ương (2011). *Những vấn đề lý luận và thực tiễn mới đặt ra trong tình hình hiện nay*. Nxb Chính trị.
- Nguyễn Quốc Sửu (2024). Nền công vụ ưu tú và điều kiện bảo đảm cho nền công vụ ưu tú ở Việt Nam. *Tạp chí Quản lý nhà nước*, số 340, tháng 5/2024.
- Phạm Minh Hạc (2012). *Giá trị học - Cơ sở lý luận góp phần đúc kết, xây dựng giá trị chung của người Việt Nam thời nay*. Nxb Dân trí.
- Porter, M. E. (2002). *Lợi thế cạnh tranh quốc gia*. Nxb Trẻ (bản tiếng Việt, tr. 231 - 232).
- Tô Lâm (2024). Một số nội dung cơ bản về kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc; những định hướng chiến lược đưa đất nước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc. *Tạp chí Cộng sản*. https://www.tapchicongsan.org.vn/media-story/-/asset_publisher/V8hhp4dK31Gf/content/ky-nguyen-moi-ky-nguyen-vuon-minh-cua-dan-toc-ky-nguyen-phat-trien-giau-manh-duoi-su-lanh-dao-cam-quyen-cua-dang-cong-san-xay-dung-thanh-cong-nuoc-vie.